Ngày soạn: Tiết 17

**ÔN TẬP HỌC KỲ I**

**I, MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1. Kiến thức:**

- Hệ thống hoá, khái quát hoá các nội dung kiến thức đã học trong học kỳ I

**2. Kỹ năng:**

- Rèn luyện kỹ năng, phân tích, đánh giá các vấn đề

.- Hình thành niềm tin yêu vào cuộc sống tốt đẹp , tin vào con người .

**3. Thái độ:**

- Giáo dục ý thức rèn luyện để trở thành người phát triển toàn diện

- Hình thành kỹ năng hợp tác , tự khẳng định trong cuộc sống cộng đồng.

**4. Phát triển năng lực:**  rèn HS *năng lực tự học* ( Lựa chọn các nguồn tài liệu có liên quan ở sách tham khảo, internet, thực hiện soạn bài ở nhà có chất lượng ,hình thành cách ghi nhớ kiến thức, ghi nhớ được bài giảng của GV theo các kiến thức đã học), *năng lực giải quyết vấn đề (*phát hiên và phân tích được những tình huống liên quan đến các hoạt động chính trị, xã hội), *năng lực sáng tạo* ( có hứng thú, chủ động nêu ý kiến về cách giải quyết vấn đề xã hội có tính nóng bỏng, mang tính thời sự hiện nay), *năng lực sử dụng ngôn ngữ* khi nói; *năng lực hợp tác* khi thực hiện nhiệm vụ được giao trong nhóm; *năng lực giao tiếp* trong việc lắng nghe tích cực, thể hiện sự tự tin chủ động trong việc chiếm lĩnh kiến thức bài học.

**\* Tích hợp:**

**- GD đạo đức:** Giáo dục khát vọng lý tưởng cao đẹp vì cộng đồng, sống có tình yêu thương và trách nhiệm với mọi người xung quanh*.*=> giáo dục về các giá trị TRÁCH NHIỆM, YÊU THƯƠNG, ĐOÀN KẾT…..

**- GD bảo vệ môi trường:** Cần xây dựng một môi trường sống xã hội tốt đẹp.

**II- CHUẨN BỊ CỦA GV VÀ HS.**

**1. Giáo viên:** :

 - SGK+SGV, TLTK

- Nghiên cứu soạn bài

**2. Học sinh:** Học và làm bài tập bài cũ, chuẩn bị bài mới.

**III- Phương pháp**

1. Phương pháp dạy học

- Thảo luận nhóm, lớp.

- Phân tích xử lý tình huống, tranh luận

- Xây dựng kế hoạch trong học tập, lao ðộng

2. Kĩ thuật dạy học

- Kĩ thuật, động não

- Trình bày một phút

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC-**

**1. Ổn định tổ chức : 1’**

**2. Kiểm tra bài cũ:**

- Kết hợp kiểm tra trong tiết dạy

**Hoạt động 1 - Khởi ðộng**

***\* Giới thiệu bài (1’)***Để khắc sâu thêm nội dung kiến thức đã học trong học kỳ 1 tiết học hôm nay chúng ta tiến hành ôn tập , củng cố kiến thức phần đạo đức, tiến hành kiểm tra , đánh giá chất lượng của học kì I.

**3. Bài mới**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** |  **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **Hoạt động 2: Tìm hiểu bài (20’)***-Mục tiêu: Khái quát nội dung bài học trong HK I**- Phương pháp: đàm thoại, thuyết trình, nêu và giải quyết vấn ðề.**- Kĩ thuật: động não, hỏi và trả lời.***Khái quát nội dung**Nêu một số câu hỏi. ***Từ đầu năm đến giờ, em học những chuẩn mực đạo đức nào ?*** ***Nội dung chính của từng chuẩn mực đạo đức là gì? Kể tên từng chuẩn mực cụ thể?***HS trả lời cá nhânHS: Kể tên các chuẩn mực đạo đức.Bài 1: CHÍ CÔNG VÔ TƯBài 2: TỰ CHỦBài 3: DÂN CHỦ VÀ KỈ LUẬTBài 4: BẢO VỆ HOÀ BÌNHBài 5: TÌNH HỮU NGHỊ GIỮA CÁC DÂN TỘC TRÊN THẾ GIỚIBài 6: HỢP TÁC CÙNG PHÁT TRIỂNBài 7: KẾ THỪA VÀ PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG TỐT ĐẸP CỦA DÂN TỘCBài 8: NĂNG ĐỘNG, SÁNG TẠO Bài 9: LÀM VIỆC CÓ NĂNG SUẤT, CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢBài 10:LÍ TƯỞNG SỐNG CỦA THANH NIÊN ***Trong các chuẩn mực đạo đức đã học, em chưa hiểu vấn đề nào? Vì sao ?***HS: trình bày.GV khái quát lạiGiới thiệu chương trình đạo đức lớp 9 Yêu cầu HS lần lượt nhắc lại nội dung từng chuẩn mực.***Em hiểu thế nào là chí công vô tư ?******Lấy VD ?******Em hiểu thế nào là tự chủ?******Ý nghĩa của tự chủ******Rèn luyện tính tự chủ như thế nào?******Thế nào là dân chủ,kỉ luật?******Ý nghĩa của dân chủ và kỉ luật******Thế nào là bảo vệ hòa bình?*** ***Tại sao phải bảo vệ hòa bình?*** ***Học sinh có trách nhiệm như nào trong bảo vệ hòa bình*** ***Thế nào là tình hữu nghị giữa các dân tộc trên thé giới?******Truyền thống tốt đẹp là gì? Kể tên các truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta******Em hiểu thế nào là năng động, sáng tạo*** ***Năng động, sáng tạo có lợi ích gì?******Cần rèn luyện như nào để trở thành người năng động, sáng tạo?******Thế nào là làm việc có năng suất chất lượng hiệu quả?*****Hoạt động 3: Luyện tập(12’)***- Mục đích: Giúp học sinh củng cố lại kiến thức của toàn bài.* *HS biết vận dụng nội dung kiến thức đã học vào các bài tập**- Phương pháp: nêu và giải quyết vấn đề, thuyết trình..**- Kĩ thuật: động não, trình bày một phút*. \* Hướng dẫn HS làm bài tập trắc nghiệm theo các dạng: - Điền khuyết- Nhiều lựa chọn- Dạng đúng sai- Câu ghép đôi.- Xử lý tình huống.**Bài tập** : Những hành vi nào sau đây trái với phẩm chất chí công vô tư:a. Gải quyết công việc thiên vị .b. Sống ích kỉ,chỉ lo lợi ích cá nhân c. Tham vụ lợi.d. Cố gắng vươn lên thành đạt bằng tài năng.e. Che giấu khuyết điểm cho người thân, có chức.? Nêu ví dụ về lối sống chí công vô và không chí công vô tư mà em gặp trong lối sống hằng ngày.- Gv kẻ sẵn bảng:

|  |  |
| --- | --- |
| Chí công vô tư | Không chí công vô tư |
| - Làm giàu bằng sức lao động chính đáng của mình.- Hiến đất để xây trường học.- Dạy học miễn phí cho trẻ em nghèo- Bỏ tiềnxây cầu cho nhân dân đi lại | - Chiếm đoạt tài sản nhà nước.- Lấy đất công bán lợi riêng .- Bố trí việc làm cho con cháu họ hàng.- Trù dập những người tốt |

***Bài tập 2: Những hoạt động nào sau đây bảo vệ hoà bình và chống chiến tranh?***+ Đấu tranh ngăn ngừa chiến tranh và chiến tranh hạt nhân+ Xây dựng mối quan hệ hợp tác giữa các quốc gia trên thế giới,+ Giao lưu văn hoá giữa các nước với nhau hệ tổ chức thân thiện, tôn trọng giữa người và người ***Bài tập 3: Bản thân em và các bạn có nên làm việc sau đây để góp phần bảo vệ hoà bình ?***+ Đi bộ vì hoà bình+ Vẽ tranh vì hoà bình+ Viết thư cho bạn bè quốc tế+ Ủng hộ nạn nhân chất độc mầu da cam+ Kêu gọi những người có lương tri nên hành động vì trẻ em- GV dùng phiếu học tập.- HS cả lớp làm bài tập.GV thu bài và nhận xét, cho đi**Bài 4:** **Em tán thành với ý kiến nào sau đây**:a, Học sinh còn nhỏ, chưa thể sáng tạo.b, Học GDCD, Kỹ thuật nông nghiệp, thể dục không cần sáng tạo.c, Năng động, sáng tạo là của các thiên tài.d, Nằng động, sáng tạo chỉ cần trong lĩnh vực kinh doanh, kinh tế. | **I- KHÁI QUÁT NỘI DUNG** **II- ÔN TẬP NỘI DUNG BÀI HỌC** **Bài 1 – CHÍ CÔNG VÔ TƯ**Chí công vô tư là phẩm chất đạo đức của con người, thể hiện ở sự công bằng, không thiên vị, giải quyết công việc theo lẽ phải, xuất phát từ lợi ích chung và đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân.**Bài 2: TỰ CHỦ**Tự chủ là làm chủ bản thân.Người biết tự chủ là người làm chủ được suy nghĩ, tình cảm, hành vi của mình trong mọi hoàn cảnh,điều kiện của cuộc sống.**Bài 3 - DÂN CHỦ VÀ KỈ LUẬT***- Dân chủ :* Là mọi người làm chủ công việc. Mọi người được biết, được cùng tham gia. Mọi người góp phần thực hiện kiểm tra, giám sát.*- Kỉ luật* : Là tuân theo qui định của cộng đồng. Hành động thống nhất để đạt chất lượng cao.**Bài 4**: **BẢO VỆ HOÀ BÌNH**- Hoà bình là không có chiến tranh hay xung đột vũ trang.- Là mối quan hệ hiểu biết, tôn trọng, bình đẳng và hợp tác giữa các quốc gia, dân tộc, giữa con người với con người.- Hoà bình là khát vọng của toàn nhân loại**Bài 5: TÌNH HỮU NGHỊ GIỮA CÁC DÂN TỘC TRÊN THẾ GIỚI**- Tình hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới là quan hệ bạn bè thân thiện giữa nước này với nước khác**Bài 6: HỢP TÁC CÙNG PHÁT TRIỂN**- Hợp tác là cùng chung sức làm việc, hỗ trợ lẫn nhau trong các công việc, lĩnh vực nào đó vì lợi ích chung- Nguyên tắc hợp tác: + Dựa trên cơ sở bình đẳng + Hai bên cùng có lợi + không làm hại đến lợi ích người khác**Bài 7: KẾ THỪA VÀ PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG TỐT ĐẸP CỦA DÂN TỘC**- Truyền thống tốt đẹp của dân tộc là những giá trị tinh thần hình thành trong quá trình lịch sử lâu dài của dân tộc, truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.***\* Dân tộc ta có những truyền thống:*** + Yêu nước + Đoàn kết + Nhân nghĩa + Cần cù lao động + Hiếu học + Tôn sư trọng đạo + Hiếu thảo + Truyền thống văn hóa (các tập quán tốt đẹp...) + Nghệ thuật(tuồng, chèo, các làn điệu dân ca...)**Bài 8: NĂNG ĐỘNG, SÁNG TẠO**  Năng động là tích cực, chủ động, dám nghĩ dám làm.- Sáng tạo là say mê nghiên cứu, tìm tòi để tạo ra giá trị mới về vật chất, tinh thần hoặc tìm ra cái mới, cách giải quyết mới **Bài 9: LÀM VIỆC CÓ NĂNG SUẤT, CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ**Làm việc có năng xuất, chất lượng, hiệu quả là tạo ra được những sản phẩm có giá trị cao về nội dung và hình thức trong một thời gian nhất định.**Bài 10: LÍ TƯỞNG SỐNG CỦA THANH NIÊN** **II- BÀI TẬP** Bài 1: Đáp án đúng là : a,b,c,eBài 4 : d |

**3. Củng cố, luyện tập: (** 3’ )

- Khái quát lại nội dung cơ bản để HS nắm

GV: Nhấn mạnh nội dung cần kiểm tra.

 - Hướng dẫn HS làm đề cương ôn tập

**4. Hướng dẫn hs học và làm bài tập ở nhà** (3 ’)

- Học thuộc nội dung bài học 3,4, 5,6,7, 8, 9

- Làm các dạng bài tập ở các bài đã học

- Chuẩn bị giấy kiểm tra

**V. Rút kinh nghiệm**